

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN - LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lê Duy Bình.

2, Bà Hà Thị Hằng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lữ Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Dương Văn Ng (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 05/9/1991. Nơi sinh tại huyện VB, LC. Nơi thường trú xã ML, huyện VB, tỉnh LC. Nơi ở hiện tại: Thôn 1M H, xã ML, huyện VB, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Dương Văn Ch, sinh năm 1970 và con bà Lương Thị X, sinh năm 1967. Hiện đều trú tại xã ML, huyện VB, tỉnh LC. Bị cáo có vợ là chị Hoàng Thị T, sinh năm 1992 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014. Hiện đều trú tại xã ML, huyện VB, tỉnh LC. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

2/ Họ và tên: Lục Văn L (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 05/01/1990.

Nơi sinh tại huyện VB, tỉnh LC. Nơi thường trú xã ML, huyện VB, tỉnh LC. Nơi ở hiện tại: Thôn 2 Minh Hạ, xã ML, huyện VB, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lục Văn Nh, sinh năm 1961 và con bà La Thị Ng, sinh năm 1961. Hiện đều trú tại xã ML, huyện VB, tỉnh LC. Bị cáo có vợ là chị Sầm Thị Đ, sinh năm 1989 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Hiện đều trú tại xã ML, huyện VB, tỉnh LC. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Các bị cáo có mặt.

* Người làm chứng: + Anh Lương Văn Ph, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn 1 MH, xã huyện VB, tỉnh LC.

+ Anh La Văn H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn 2 MH, xã huyện VB, tỉnh LC.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 07/9/2022, Dương Văn Ng đang thực hiện hành vi tàng trữ phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,28 gam Heroine thì bị Công an xã Minh Lương bắt quả tang, Ng khai nhận là ma túy Ng vừa mua của Lục Văn L với giá 400.000 đồng mà có, mục đích để sử dụng. Công an xã Minh Lương đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn Ng, không phát hiện, thu giữ gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lục Văn L. Tại đây, L đã tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn 11 gói ma túy có khối lượng 2,74 gam Heroine và 400.000đ bán ma túy cho Ng mà có, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời và khai nhận số tiền 400.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho Ng mà có. Cơ quan điều tra đã lập biên bản và niêm phong vật chứng thu giữ được.

Về nguồn gốc ma túy thu bị giữ Lục Văn L khai: Khoảng 08 giờ ngày 06/9/2022, L đã gặp và mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên là Quả được 01 gói ma túy với giá 1.700.000 đồng. Sau đó chia tách được 12 gói trong đó đã bán cho Ng 01 gói ma túy có khối lượng 0,28 gam Heroine, còn lại cất giấu 11 gói ma túy, khi Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn đọc lệnh khám xét chỗ ở thì bị cáo tự giác giao nộp 11 gói ma túy có khối lượng 2,74gam Heroine.

Kết luận giám định số 210/KL-GĐMT ngày 11/9/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,28 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Dương Văn Ng và 2,74 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lục Văn L đều là ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố Dương Văn Ng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lục Văn L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Văn Ng; ; Bị cáo Lục Văn L như bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Dương Văn Ng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Lục Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn L 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù và không phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý

kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Dương Văn Ng khai nhận: Do nghiện chất ma túy, khoảng 20 giờ ngày 07/9/2022 bị cáo đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,28 gam Heroine, để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo Lục Văn L khai nhận: Do muốn kiếm tiền bất chính, ngày 07/9/2022 bị cáo đang thực hiện hành vi mua bán trái phép 3,02 gam Heroine để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 07/9/2022, bị cáo Ng đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,28 gam Heroine; bị cáo L đã có hành vi mua bán trái phép 3,02 gam Heroine. Do đó, hành vi của bị cáo Dương Văn Ng đã cấu thành tội tàng trữ trái phép 0,28 gam Heroine ; bị cáo Lục Văn L đã cấu thành tội mua bán trái phép 3,02 gam Heroine. Do vậy, Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Dương Văn Ng về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lục Văn L về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người cha, người chồng có sức khỏe nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, nghiện chất ma túy nên ngày 07/9/2022 Ng đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,28 gam Heroine; bị cáo L đã có hành vi mua bán trái phép 3,02 gam Heroine, gây mất trật tự trị an tại địa Ph. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Văn Ng, Lục Văn L không pH chịu tình tiết tăng nặng theo quy định Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Ng, bị cáo L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo Dương Văn Ng, Lục Văn L không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, bị cáo Ng bỏ ra 400.000đ để mua ma túy có khối lượng 0,28 gam Heroine, bị cáo L bỏ ra số tiền 1.700.000 đồng để mua ma túy có khối lượng 3,02 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Ng theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo L theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với người nam giới tên Quả đã bán ma túy cho Lục Văn L quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy là chưa t-ơng xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện. Xét thấy, bị cáo L và bị cáo Ng không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo bị cáo Ng bỏ ra số tiền 400.000đồng để mua ma túy, bị cáo L bỏ ra số tiền 1.700.000đ để mua ma túy bán kiếm lời. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ một cách khách quan, toàn diện khi quyết định hình phạt bổ sung phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo L và bị cáo Ng đã thực hiện.

[8] Về vật chứng: Đối với 3,02 gam Heroine Cơ quan giám định đã lưu mẫu giám định 0,28 gam là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 2,74 gam Heroine cùng toàn bộ niêm phong cũ đã tái niêm phong còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 400.000 đồng là tiền bán ma túy mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Ng, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Lục Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Dương Văn Ng 01(một) năm 02 (hai) tháng tù và phạt 5.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 07/9/2022.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Lục Văn L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù và phạt 7.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 08/9/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu số tiền 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) thu giữ của Lục Văn L là tiền bán ma túy mà có để nộp ngân sách nhà nước; Tịch thu 2,74 gam Heroine thu giữ của Lục Văn L để tiêu hủy (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 25/10/2022).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Văn Ng, Lục Văn L mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa